TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ Ngày: 25/6/2024 Về việc: "Ly hôn".	

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trịnh Đình Tú.**
- Các hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Xuân Tỵ** và ông **Vũ Khắc Quế**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội qui định về án phí dân sự.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 411/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Mai Thị Thu Tr**, sinh năm: 1989;
Địa chỉ: Hẻm X đường N, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng;
Bị đơn: Anh **Phan Ngọc H**, sinh năm: 1989;
Địa chỉ: Hẻm X đường N, xã L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng;
(Các đương sự đều có mặt).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Mai Thị Thu Tr và anh Phan Ngọc H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Tr và anh H thỏa thuận giao các con chung tên là Phan Ngọc H A, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2014 và Phan Ngọc H L, sinh ngày 03/10/2018 cho anh H nuôi dưỡng, chị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của luật Hôn nhân và Gia đình.

- *Về tài sản chung*: Chị Tr, anh H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung, nợ riêng*: Chị Tr, anh H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Mai Thị Thu Tr nhận chịu án phí ly hôn 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí trước đây là 300.000đ tại biên lai thu số 005992 ngày 30/11/2023 của chi cục Thi hành án dân sự TP. B. Chị Tr đã nộp đủ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm. Anh Phan Ngọc H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
+ Các đương sự;
+ VKSND TP. B;
+ T.H.A.D.S. Bảo Lộc;
+ TAND tỉnh Lâm Đồng;
+ UBND xã L;
+ Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đình Tú

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2024.
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B.
Hội đồng xét xử sơ thẩm thành phần gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trịnh Đình Tú**

+ Các hội thẩm nhân dân: Ông H **Xuân Tỵ** và ông **Vũ Khắc Quế**

Đã tiến hành nghị án vụ án thụ lý số: 411/2023/TLST - HNGĐ ngày 30/11/2023 về việc tranh chấp " *ly hôn* "giữa các đương sự: Nguyên đơn chị Mai Thị Thu Tr và bị đơn anh Phan Ngọc H.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

+ *Ý kiến hội thẩm nhân dân ông H Xuân Tỵ:* Tại phiên tòa hôm nay các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Thu Tr và anh Phan Ngọc H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Tr và anh H thỏa thuận giao con chung tên Phan Ngọc H Anh, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2014 và Phan Ngọc H Long, sinh ngày 03/10/2018 cho anh H nuôi dưỡng, chị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Tr, anh H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Chị Tr, anh H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận chị Mai Thị Thu Tr nhận chịu án phí ly hôn 300.000đ. Anh H không phải chịu án phí.

+ Ý kiến hội thẩm nhân dân bà **Vũ Khắc Quế** và ý kiến của chủ tọa phiên tòa ông **Trịnh Đình Tú** Thống nhất với ý kiến như nêu trên.

+ Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội qui định về án phí dân sự. Hội đồng xét xử ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự với các nội dung như trên.

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 4 vấn đề nêu trên với số phiếu đồng ý 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 00, ngày 25 tháng 6 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

H Xuân Tụ – Vũ Khắc Quế **Trịnh Đình Tú**